TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY SƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 18-05-2023

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thành Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tuyết Dung.

2. Bà Phan Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hưởng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây sơn tham gia phiên toà: Ông Trần Bình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 05 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 446/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 04 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Th, sinh năm 1984 (có mặt).

Trú tại: thôn Th, xã Nh, thị xã A, tỉnh B.

2. Bị đơn: Anh Huỳnh Quốc B, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Trú tại: thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện (đơn yêu cầu ly hôn), bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn là chị Lê Thị Th trình bày:

Chị và anh Huỳnh Quốc B quen biết nhau từ năm 2002, do mai mối, sau đó tự tìm hiểu và tự nguyện đến với nhau. Được gia đình hai chấp nhận nên tiến hành tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán. Vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nh, thị xã A vào ngày 03/07/2002. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc được 07 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống và sinh hoạt hàng ngày. Ngoài ra, anh B thường xuyên chửi mắng, có lời lẽ xúc phạm nhân phẩm và gia đình phía chị, từ đó mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, chị đã bỏ về phía gia đình cha, mẹ chị ở. Trong cuộc sống gia đình, anh B làm chồng không có trách nhiệm, hay say rượu, ăn nhậu về nhà chửi bới, đánh đập vợ con. Sau đó, vợ chồng xảy ra việc kình cãi, rồi có lời lẽ xúc phạm lẫn nhau. Chị đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh B vẫn tánh nào tật nấy. Vợ chồng ly thân từ đầu năm 2021 cho đến nay, phần ai nấy sống, không quan tâm lo lắng gì cho nhau. Nay tình cảm vợ chồng không còn thương yêu nhau nữa, đời sống chung không thể kéo dài, mâu thuẫn đã trầm trọng, không hàng gắn được nên chị yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Quốc B.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Huỳnh Văn K, sinh năm 2003 và Huỳnh Thị Tuyết Tr, sinh ngày 18/5/2009. Con chung Huỳnh Văn K đã trưởng thành, tự lo cho bản thân nên không yêu cầu. Đối với con chung Huỳnh Thị Tuyết Tr hiện nay do anh B đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và ở chung với gia đình phía chồng. Khi ly hôn, anh B tiếp tục nuôi dưỡng con chung Huỳnh Thị Tuyết Tr đến trưởng thành và chị không cấp dưỡng nuôi con. Vì hiện nay chị đang bị bệnh tim phải đi điều trị tái khám nhiều lần nên không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Huỳnh Thị Tuyết Tr.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại phiên Tòa hôm nay, bị đơn anh Huỳnh Quốc B vắng mặt không có lý do. Anh Bảo đã được Tòa án tống đạt hợp lệ: Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập, Thông báo tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng vẫn vắng mặt, không cung cấp lời khai và yêu cầu đối với vụ án.

Tại Biên bản xác minh ngày 10/02/2023, Công an xã B, huyện T cung cấp: anh Huỳnh Quốc B đăng ký hộ khẩu thường trú và đang cư trú tại thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh B. Anh B đang làm ăn, sinh sống và có mặt tại địa phương.

Tại phiên tòa, chị Lê Thị Th vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật tố tụng Dân sự;

Về nội dung giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Th được ly hôn anh Huỳnh Quốc B; Giao con chung Huỳnh Thị Tuyết Tr cho anh B được tiếp tục nuôi dưỡng đến trưởng thành, chị Th không cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết nên miễn xét; Về án phí giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Huỳnh Quốc B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không rõ lý do; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Th và anh Huỳnh Quốc B có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nh, thị xã A, tỉnh B vào ngày 03/07/2002 đúng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc được 07 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Ngoài ra, anh B làm chồng không có trách nhiệm với gia đình, về nhà chửi bới vợ con. Sau đó, vợ chồng xảy ra việc kình cãi. Chị Th đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh B vẫn tánh nào tật nấy nên dẫn đến cãi vã, có lời lẽ xúc phạm lẫn nhau. Chị Th bỏ về nhà cha mẹ ruột ở từ năm 2021 cho đến nay, anh B lại bỏ mặc, không quan tâm nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Mặt khác, khi chị Th gửi đơn khởi kiện ly hôn, anh B có mặt tại địa phương; mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ

nhiều lần nhưng anh B không đến Tòa, vẫn bỏ mặc cho tình trạng hôn nhân của mình. Việc chị Th yêu cầu ly hôn với anh Bảo là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Huỳnh Văn K, sinh năm 2003 và Huỳnh Thị Tuyết Tr, sinh ngày 18/5/2009. Con chung Huỳnh Văn K đã trưởng thành, tự lo cho bản thân nên không yêu cầu. Đối với con chung Huỳnh Thị Tuyết Tr hiện nay do anh B đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, ở chung với anh B và con chung có nguyện vọng ở với anh B (được tiếp tục sống cùng ba). Do vậy, khi ly hôn giao con chung Huỳnh Thị Tuyết Tr cho anh B tiếp tục nuôi dưỡng đến trưởng thành là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Th hiện nay đang bị bệnh tim phải đi điều trị tái khám tại bệnh viện nhiều lần, không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Huỳnh Thị Tuyết Tr được nên chị Th giao con chung cho anh B chăm sóc, nuôi dưỡng và chị không cấp dưỡng nuôi con. Anh B không đến Tòa trình bày yêu cầu nuôi con và mức cấp dưỡng nên miễn xét.

Bên không trực tiếp nuôi con nhưng vẫn có quyền thăm nom, giúp đỡ con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Chị Lê Thị Th không yêu cầu Tòa giải quyết nên miễn xét.

[5] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Lê Thị Th phải nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng nhưng được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai số 0007600 vào ngày 15/12/2022 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn thu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 8, 9, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Th được ly hôn anh Huỳnh Quốc B.

2. Về con chung:

Con chung Huỳnh Văn K đã trưởng thành, tự lo cho bản thân nên miễn xét.

Giao con chung Huỳnh Thị Tuyết Tr, sinh ngày 18/05/2009 cho anh Huỳnh Quốc B được tiếp tục nuôi dưỡng đến trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Th không cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con nhưng vẫn có quyền thăm nom, giúp đỡ con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết nên miễn xét.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lê Thị Th phải nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng nhưng được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp trước là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0007600 vào ngày 15/12/2022 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn thu. Chị Th đã nộp xong án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Các bên đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Huỳnh Quốc B vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao nhận hoặc được niêm yết theo quy định.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Tây Sơn;
- UBND xã Nhơn Tân, TX An Nhơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Thành Trọng